

BẢN TIN CẬP NHẬT VĂN BẢN

Tháng 08/2021



01

QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Thông tư số 55/2021/TT-BTC ngày 08/07/2021 hướng dẫn việc quản lý, cấp phát, tạm ứng và hoàn trả chi phí cưỡng chế thi hành án đối với pháp nhân thương mại.

Page

2

Thông tư số 57/2021/TT-BTC ngày 12/07/2021 quy định lộ trình sắp xếp lại thị trường giao dịch cổ phiếu, trái phiếu, chứng khoán phái sinh và các loại chứng khoán khác.

3

Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/07/2021 quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ trong giai đoạn dịch Covid.

4

02

VĂN BẢN PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

Công văn số 27051/CTHN-TTHT ngày 13/07/2021 về chính sách ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư mới trong Khu Công nghiệp

5

Công văn số 27052/CTHN-TTHT ngày 13/07/2021 về chính sách ưu đãi thuế TNDN.

5

Công văn số 27134/CTHN-TTHT ngày 14/07/2021 về chính sách thuế TNCN.

6

Công văn số 3595/TCHQ-TXNK ngày 16/07/2021 về chính sách thuế GTGT đối với mặt hàng được khai báo là nguyên liệu thuốc bắc (dược liệu) nhập khẩu.

6

Công văn số 2838/TCT-KTNB ngày 28/07/2021 về việc chấn chỉnh, kiểm tra, rà soát, có biện pháp phòng ngừa xử lý đối với người nộp thuế có rủi ro về hành vi mua bán, sử dụng hóa đơn bất hợp pháp.

7

Công văn số 3758/TCHQ-TXNK ngày 28/07/2021 về hàng hóa nhập khẩu để xây dựng văn phòng làm việc cho DNCX.

7

03

BẢO HIỂM XÃ HỘI

Page

Thông tư số 06/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/07/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc.

8

Quyết định số 688/QĐ-BHXH ngày 12/07/2021 về quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ.

9

Công văn số 372/QHLĐTL-CSLĐ ngày 27/06/2021 về việc thực hiện chính sách cho người lao động

10

04

XUẤT NHẬP KHẨU

Công văn số 3695/TCHQ-GSQL ngày 22/07/2021 về việc kiểm tra bảo quản hàng hóa trong trường hợp dịch Covid-19 bùng phát và diễn biến phức tạp.

11

Công văn số 3795/TCHQ-GSQL ngày 29/07/2021 về việc tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa EVFTA.

11

Công văn số 3836/TCHQ-GSQL ngày 20/07/2021 về việc kiểm tra các lô hàng thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

12

Công văn số 3634/TCHQ-TXNK ngày 19/07/2021 về trị giá tính thuế đối với sản phẩm thuê DNCX.

13

QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Ngày 08/07/2021 Bộ tài chính ban hành Thông tư số 55/2021/TT-BTC hướng dẫn việc quản lý, cấp phát, tạm ứng và hoàn trả chi phí cưỡng chế thi hành án đối với pháp nhân thương mại, cụ thể:

Theo Điều 3 Thông tư này, pháp nhân thương mại nếu không tự nguyện chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ bản án, quyết định của tòa và bị cưỡng chế thi hành thì phải chịu mọi chi phí cho hoạt động cưỡng chế.

Việc xác định các chi phí cưỡng chế được thực hiện theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 44/2020/NĐ-CP:

- Chi phí huy động người thực hiện quyết định cưỡng chế;
- Chi phí thù lao cho người định giá để tổ chức đấu giá, chi phí tổ chức bán đấu giá tài sản;
- Chi phí thuê phương tiện tháo dỡ, chuyên chở đồ vật, tài sản;...

Mức chi phí cưỡng chế được căn cứ vào hợp đồng, thanh lý hợp đồng, biên bản bàn giao tài sản kê biên (đối với chi phí thuê giữ hoặc bảo quản tài sản đã kê biên), hóa đơn, chứng từ chi tiêu thực tế, hợp pháp, hợp lệ theo quy định hiện hành.

Riêng chi bồi dưỡng cho những người được huy động trực tiếp tham gia cưỡng chế và bảo vệ cưỡng chế như sau:

- Mức chi cho người chủ trì thi hành quyết định cưỡng chế thuộc cơ quan thi hành quyết định cưỡng chế là 150.000 đồng/người/ngày tham gia cưỡng chế;
- Mức chi cho người được huy động tham gia thi hành quyết định cưỡng chế là 100.000 đồng/người/ngày tham gia cưỡng chế.

Cơ quan cưỡng chế sẽ phê duyệt dự toán chi phí cưỡng chế và thông báo cho pháp nhân thương mại (bị cưỡng chế) để nộp.

Trường hợp chưa thu được chi phí cưỡng chế do đối tượng bị cưỡng chế không tự nguyện nộp hoặc lý do khách quan khác, cơ quan thi hành sẽ đề nghị tạm ứng từ cơ quan ra quyết định cưỡng chế và thu hồi lại sau khi cưỡng chế xong.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/08/2021.

[Download](#)

Ngày 12/07/2021, Bộ tài chính ban hành Thông tư số 57/2021/TT-BTC quy định lộ trình sắp xếp lại thị trường giao dịch cổ phiếu, thị trường giao dịch trái phiếu, thị trường giao dịch chứng khoán phái sinh và thị trường giao dịch các loại chứng khoán khác, cụ thể:

Thông tư ban hành lộ trình sắp xếp lại các thị trường giao dịch chứng khoán (cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ, chứng quyền...) sau khi thành lập Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam theo quy định tại Quyết định số 37/2020/QĐ-TTg.

Theo đó, kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực (20/7/2021) đến trước 1/7/2023, Sở Giao dịch Chứng khoán (GDCK) Hà Nội sẽ chỉ còn tiếp nhận các hồ sơ đăng ký niêm yết, đăng ký giao dịch cổ phiếu mới của tổ chức nếu đáp ứng điều kiện niêm yết tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP và có vốn điều lệ đã góp tối thiểu từ 30 tỷ đồng.

Sau đó, kể từ 1/7/2023, Sở GDCK Hà Nội sẽ ngừng tiếp nhận các hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu mới của tổ chức và từ 1/7 - 31/12/2023, Sở GDCK Hà Nội sẽ chuyển cổ phiếu của tổ chức niêm yết tại đây sang Sở GDCK TP. HCM.

Từ 1/1/2025 - 30/6/2025, sẽ chuyển cổ phiếu của tổ chức đăng ký giao dịch từ Sở GDCK Hà Nội sang Sở GDCK TP. HCM và ngừng tiếp nhận hồ sơ đăng ký giao dịch mới của tổ chức.

Đối với các cổ phiếu đã niêm yết, đăng ký giao dịch tại Sở GDCK Hà Nội trước ngày 20/7/2021, Sở GDCK Hà Nội vẫn sẽ tiếp tục tổ chức thị trường giao dịch cho đến khi hoàn thành việc chuyển giao sang cho Sở GDCK TP. HCM.

Chậm nhất đến hết ngày 30/6/2025, Sở GDCK TP. HCM sẽ thống nhất tổ chức thị trường giao dịch cổ phiếu cho tất cả tổ chức đáp ứng điều kiện niêm yết, giao dịch theo quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/7/2021.

Bãi bỏ Thông tư số 180/2015/TT-BTC ngày 13/11/2015, Thông tư số 13/2019/TT-BTC ngày 15/03/2019, Thông tư số 202/2015/TT-BTC ngày 18/12/2015 và Thông tư số 29/2017/TT-BTC ngày 12/04/2017.

[Download](#)

Ngày 07/07/2021 Chính phủ ban hành Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, Theo đó:

Quyết định này quy định cụ thể các đối tượng, điều kiện hỗ trợ, mức hỗ trợ và hồ sơ thủ tục xét duyệt các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động gặp khó khăn do dịch theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/07/2021. Bao gồm:

- Miễn đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp 12 tháng, kể từ 01/07/2021 - 30/06/2022.
- Hoãn đóng quỹ hưu trí, tử tuất 6 tháng, kể từ thời điểm nộp hồ sơ.
- Hỗ trợ 1.855.000 đồng cho người bị tạm hoãn HĐLĐ hoặc nghỉ việc không lương từ 15 ngày - dưới 1 tháng trong thời gian từ 01/05 - 31/12/2021.
- Hỗ trợ 3.710.000 đồng cho người bị tạm hoãn HĐLĐ hoặc nghỉ việc không lương từ 1 tháng trở lên hoặc bị chấm dứt HĐLĐ nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp trong thời gian từ 01/05 - 31/12/2021.

- Hỗ trợ 1.000.000 đồng cho người phải ngừng việc do bị cách ly y tế hoặc ở trong các khu vực bị phong tỏa từ 14 ngày trở lên trong thời gian từ 01/05 - 31/12/2021.
- Hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề 1,5 triệu/tháng/người lao động trong thời gian tối đa 6 tháng.
- Hỗ trợ bổ sung 1.000.000 đồng cho người lao động ngừng việc, mất việc đang mang thai và 1.000.000 đồng/trẻ nếu đang nuôi con dưới 6 tuổi.
- Hỗ trợ 3.710.000 đồng cho đạo diễn, diễn viên, họa sĩ...phải tạm dừng hoạt động từ 15 ngày trở lên trong thời gian từ 01/05 - 31/12/2021.
- Hỗ trợ 3.000.000 đồng/hộ kinh doanh phải dừng hoạt động từ 15 ngày liên tục trở lên trong thời gian từ 01/05 - 31/12/2021.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

[Download](#)

VĂN BẢN PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

Ngày 13/07/2021 Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 27051/CTHN-TTHT về chính sách ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư mới trong Khu Công nghiệp, cụ thể:

Đối với dự án đầu tư tại khu công nghiệp, nếu đáp ứng điều kiện là dự án đầu tư mới theo khoản 18 Điều 1 Nghị định 12/2015/NĐ-CP và khu công nghiệp đó không nằm trên địa bàn thuận lợi thì dự án được ưu đãi thuế TNDN theo khoản 6 Điều 1 Nghị định 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ theo điều kiện thực tế đáp ứng, trừ các khoản thu nhập nêu tại Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP, Khoản 17 Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể miễn thuế 2 năm và giảm 50% thuế trong 4 năm tiếp theo.

Thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với dự án đầu tư mới được xác định theo khoản 4 Điều 16 Nghị định 218/2013/NĐ-CP.

Tuy nhiên, không áp dụng ưu đãi thuế TNDN đối với các khoản thu nhập nêu tại khoản 2 Điều 19 Nghị định 218/2013/NĐ-CP và khoản 17 Điều 1 Nghị định 12/2015/NĐ-CP.

Ngày 13/07/2021 Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 27052/CTHN-TTHT về chính sách ưu đãi thuế TNDN, cụ thể:

Theo quy định tại tiết g Điều 1 Nghị định 57/2021/NĐ-CP, các dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thực hiện trước năm 2015 nếu sau năm 2015 đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế theo Luật số 71/2014/QH13 thì được hưởng ưu đãi theo diện sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ kể từ khi có giấy xác nhận ưu đãi.

Trường hợp dự án đang được hưởng ưu đãi thuế theo diện khác, doanh nghiệp được phép lựa chọn lại mức ưu đãi thuế theo diện dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho thời gian còn lại kể từ khi có giấy xác nhận ưu đãi.

Theo khoản 5 Điều 1 Luật số 71/2014/QH13, kể từ năm 2015, dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ sẽ được ưu đãi thuế khi đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

- Sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho công nghệ cao;

[Download](#)

• Sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ các ngành: dệt - may; da - giày; điện tử - tin học; sản xuất lắp ráp ô tô; cơ khí chế tạo mà các sản phẩm này tính đến 2015 trong nước chưa sản xuất hoặc sản xuất được nhưng phải đáp ứng được tiêu chuẩn EU.

[Download](#)

Ngày 14/07/2021 Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 27134/CTHN-TTHT về chính sách thuế TNCN, Cụ thể:

Theo quy định tại điểm b.2 khoản 1 Điều 1 Thông tư 111/2013/TT-BTC, đối với người lao động đăng ký thường trú tại Việt Nam nhưng được cử ra nước ngoài làm việc và có mặt tại Việt Nam dưới 183 ngày trong năm, nếu không chứng minh là đối tượng cư trú của nước khác thì vẫn được xem là cá nhân cư trú tại Việt Nam và người này phải khai nộp thuế TNCN trên toàn bộ tiền lương ở Việt Nam và nước ngoài theo biểu lũy tiến.

Ngược lại, nếu có minh chứng là đối tượng cư trú của nước khác thì người này được xem là cá nhân không cư trú tại Việt Nam và có trách nhiệm nộp thuế trên phần tiền lương phát sinh tại Việt Nam theo thuế suất 20%.

Việc chứng minh là đối tượng cư trú của nước khác có thể căn cứ vào giấy chứng nhận cư trú hoặc hộ chiếu.

[Download](#)

Ngày 16/07/2021 Tổng cục hải quan ban hành Công văn số 3595/TCHQ-TXNK về chính sách thuế GTGT đối với mặt hàng được khai báo là nguyên liệu thuốc bắc (dược liệu) nhập khẩu, Theo đó:

Đối với dược liệu nhập khẩu được khai báo làm nguyên liệu sản xuất thuốc, đã được Bộ Y tế (Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền) có công văn xác nhận đồng ý cho nhập khẩu và thuộc Danh mục dược liệu ban hành tại Phụ lục I Thông tư 48/2018/TT-BYT thì doanh nghiệp phải khai nộp thuế GTGT 5% ở khâu nhập khẩu theo quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 8 Luật thuế GTGT số 13/2008/QH12.

Tổng cục Hải quan sẽ giao Cục Hải quan các tỉnh kiểm tra, rà soát lại và thông báo để doanh nghiệp khai nộp bổ sung thuế GTGT theo đúng quy định.

Những trường hợp tự khai nộp bổ sung thuế GTGT sau khi có thông báo của cơ quan hải quan sẽ được cơ quan thuế nội địa chấp

chấp nhận cho khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

[Download](#)

Ngày 28/07/2021 Tổng cục thuế ban hành Công văn số 2838/TCT-KTNB về việc chấn chỉnh, kiểm tra, rà soát, có biện pháp phòng ngừa xử lý đối với người nộp thuế có rủi ro về hành vi mua bán, sử dụng hóa đơn bất hợp pháp, Theo đó:

Nhằm ngăn ngừa doanh nghiệp lợi dụng chính sách thuế thông thoáng để mua bán hóa đơn trái phép thu lợi bất chính, Tổng cục Thuế đã yêu cầu Cục thuế các tỉnh tăng cường rà soát, giám sát, thanh tra đối với những doanh nghiệp có dấu hiệu rủi ro sau đây:

1. Phát hành hóa đơn với số lượng lớn nhưng tạm ngừng kinh doanh;
2. Đã bỏ địa chỉ kinh doanh nhưng xin hoạt động trở lại và có doanh thu biến động lớn, sử dụng nhiều hóa đơn nhưng không phát sinh số thuế phải nộp hoặc số thuế phải nộp không tương xứng với doanh thu;
3. Trong báo cáo hóa đơn ghi số lượng hóa đơn sử dụng bằng 0 hoặc số lượng sử dụng lớn bất thường.

Đặc biệt, Tổng cục Thuế lưu ý Cục thuế các tỉnh phải tiến hành xác minh tình trạng hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký của doanh nghiệp để kịp thời phát hiện những doanh nghiệp mua bán, phát hành hóa đơn bất hợp pháp nhưng đã bỏ trốn hoặc tạm ngừng kinh doanh.

[Download](#)

Ngày 28/07/2021 Tổng cục hải quan ban hành Công văn số 3758/TCHQ-TXNK về hàng hóa nhập khẩu để xây dựng văn phòng làm việc cho DNCX, Theo đó:

Theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 2 Luật thuế XNK số 107/2016/QH13, trường hợp nhà thầu nhập khẩu hàng hóa từ nước ngoài và đưa thẳng vào DNCX để xây dựng văn phòng làm việc cho DNCX thì được miễn nộp thuế nhập khẩu. Tuy nhiên, vẫn phải nộp thuế GTGT khâu nhập khẩu.

Nhà thầu phải làm thủ tục nhập khẩu hàng hóa tại Chi cục Hải quan quản lý DNCX. Sau 30 ngày kể từ ngày kết thúc hợp đồng thầu, DNCX và nhà thầu phải báo cáo lượng hàng hóa đã nhập khẩu cho Chi cục Hải quan quản lý DNCX theo mẫu số 20/NTXD-DNCX/GSQL.

[Download](#)



BẢO HIỂM XÃ HỘI

Ngày 07/07/2021 Bộ lao động thương binh và xã hội ban hành Thông tư số 06/2021/TT-BLĐTBXH về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 59/2015/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc, theo đó:

Nhiều quy định quan trọng liên quan đến chính sách đóng, hưởng BHXH đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư này:

- Cách tính mức hưởng chế độ ốm đau cho những ngày lễ không trọn tháng của người bệnh cần chữa trị dài ngày;
- Tiền lương làm căn cứ tính mức hưởng chế độ ốm đau (gồm cả nghỉ chăm sóc con ốm) khi thời gian nghỉ từ 14 ngày trở lên;
- Căn cứ xác định thời gian tối đa được nghỉ dưỡng sức sau ốm đau trong một năm;
- Điều kiện hưởng trợ cấp một lần khi sinh con đối với người cha (trong trường hợp người mẹ không đủ điều kiện hưởng thai sản);
- Lựa chọn giữa hưởng trợ cấp tuất hàng tháng và một lần;

- Chế độ thai sản đối với trường hợp mang thai đôi trở lên mà khi sinh có con bị chết hoặc chết lưu;
- Chế độ nghỉ thai sản đối với lao động nam khi vợ sinh con;
- Chế độ thai sản trong trường hợp nghỉ thai sản trùng với ngày nghỉ phép năm, nghỉ việc riêng, nghỉ không lương;
- Chế độ nghỉ dưỡng sức sau thai sản; hồ sơ giải quyết hưởng chế độ thai sản;
- Việc xác định thời gian làm nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm để làm căn cứ nghỉ hưu sớm;
- Điều kiện hưởng lương hưu khi suy giảm khả năng lao động;
- Cách tính mức lương hưu hằng tháng trong trường hợp nghỉ hưu trước tuổi;
- Cách tính lương hưu đối với người hưởng lương nhà nước, vừa làm nghề có và không có phụ cấp thâm niên;
- Căn cứ xác định tuổi, thu nhập của thân nhân người lao động khi hưởng trợ cấp tuất;
- Tiền lương tháng làm căn cứ trích đóng BHXH;...

Theo đó, tiền lương làm căn cứ trích đóng BHXH kể từ ngày 1/1/2021 trở đi là mức lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác quy định tại điểm a, tiết b1 điểm b và tiết c1 điểm c khoản 5 Điều 3 Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH - Trước 01/01/2021, khoản bổ sung khác phải trích đóng BHXH sẽ xác định theo điểm a khoản 3 Điều 4 Thông tư 47/2015/TT-BLĐTBXH (Khoản 26 Điều 1).

Thời gian hưởng, trợ cấp thai sản khi sinh con và trợ cấp một lần khi sinh con sẽ được tính theo số con thực sinh ra, bao gồm cả con bị chết hoặc chết lưu (khoản 6 Điều 1).

Trường hợp thời gian nghỉ hưởng thai sản trùng với thời gian nghỉ phép năm, nghỉ việc riêng thì khoảng thời gian trùng với ngày phép năm, nghỉ việc riêng không được tính hưởng chế độ thai sản (khoản 7 Điều 1).

Lao động nữ nếu đi làm lại trước khi hết thời hạn nghỉ thai sản thì không được giải quyết chế độ nghỉ dưỡng sức sau sinh (khoản 8 Điều 1).

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/09/2021.

[Download](#)

Ngày 12/07/2021 Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Quyết định số 688/QĐ-BHXH về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 Quyết định 505/QĐ-BHXH ngày 27/3/2020 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế ban hành kèm theo Quyết định 595/QĐ-BHXH ngày 14/04/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Theo đó:

Quyết định này bổ sung các quy định liên quan đến phương thức cơ quan BHXH yêu cầu doanh nghiệp báo cáo tình hình đóng BHXH và đơn đốc thu nợ BHXH trong thời gian giãn cách xã hội do dịch bệnh.

Theo đó, trong trường hợp không thể yêu cầu trực tiếp do dịch bệnh phải giãn cách xã hội, cơ quan BHXH sẽ gửi văn bản yêu cầu doanh nghiệp báo cáo tình hình đóng BHXH qua đường bưu điện (theo Mẫu số 01, 02 Quyết định này). Tuy nhiên, sau khi dừng giãn cách, cơ quan BHXH sẽ phối hợp với các cơ quan liên quan để tiến hành hậu kiểm.

Tương tự, trường hợp không thể tiến hành thanh tra, đơn đốc thu nợ BHXH tại trụ sở doanh nghiệp do giãn cách xã hội, cơ quan BHXH sẽ gửi văn bản đơn đốc (theo Mẫu số 03 Quyết định này) qua đường bưu điện. Nếu doanh nghiệp không chịu đóng đầy đủ, cơ quan BHXH sẽ tiến hành thanh tra, thu nợ sau khi dừng giãn cách.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2021.

[Download](#)

Ngày 27/06/2021 Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành Công văn số 372/QHLDTL-CSLĐ về việc thực hiện chính sách cho người lao động, Cụ thể:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 186 Bộ luật lao động số 10/2012/QH13, đối với người lao động không thuộc diện tham gia BHXH, BHTN, doanh nghiệp phải trả thêm vào tiền lương một khoản tiền tương đương với mức đóng BHXH, BHTN.

Tuy nhiên, theo khoản 2 Điều 11 Nghị định 28/2015/NĐ-CP, trong thời gian nghỉ thai sản, người lao động chỉ hưởng trợ cấp từ cơ quan BHXH, không hưởng lương tại doanh nghiệp và được miễn đóng BHTN.

Theo đó, trong thời gian nghỉ thai sản, người lao động được miễn đóng BHTN và doanh nghiệp được miễn chi trả lương, vì vậy không có căn cứ để bắt buộc doanh nghiệp phải trả phí đóng BHTN vào cùng kỳ trả lương cho lao động nghỉ thai sản.

Về việc thay đổi địa điểm làm việc, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội cho rằng khi điều chuyển người lao động đến địa điểm làm việc khác so với hợp đồng lao động cần có sự thỏa thuận và đồng ý của chính người lao động. Nếu không đạt được thỏa thuận hoặc họ không đồng ý thì bắt buộc phải giữ địa điểm làm việc như đã thỏa thuận trong HĐLĐ.

Về việc chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện nước ngoài (VPĐD), về nguyên tắc, các HĐLĐ đã ký với nhân sự của VPĐD cũng mặc nhiên bị chấm dứt theo (khoản 7 Điều 36 Bộ luật lao động). Tuy nhiên, riêng đối với HĐLĐ của Trường VPĐD ký với thương nhân nước ngoài không thuộc trường hợp chấm dứt HĐLĐ theo khoản 7 Điều 36 Bộ luật lao động nêu trên.

[Download](#)



XUẤT NHẬP KHẨU

Ngày 22/07/2021 Tổng cục hải quan ban hành Công văn số 3695/TCHQ-GSQL về việc kiểm tra bảo quản hàng hóa trong trường hợp dịch Covid-19 bùng phát và diễn biến phức tạp, Cụ thể:

Do dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, Tổng cục Hải quan đã thông báo Hải quan các tỉnh tạm thời không tiến hành kiểm tra địa điểm bảo quản và việc bảo quản hàng hóa của doanh nghiệp trong thời gian chờ kết quả kiểm tra chuyên ngành theo quy định tại khoản 5 Điều 32 Thông tư 38/2015/TT-BTC.

Khi doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị đưa hàng về bảo quản qua hệ thống mạng, Hải quan sẽ tạm căn cứ vào các hình ảnh trực tuyến về địa điểm bảo quản (thông qua các thiết bị ghi hình) do doanh nghiệp nộp để giải quyết thủ tục.

Tuy nhiên, nếu có thông tin về việc lô hàng nhập khẩu không được bảo quản đúng quy định hoặc không được đưa về địa điểm bảo quản trong thời hạn đã đăng ký thì Hải quan sẽ lập tức tiến hành kiểm tra ngay địa điểm bảo quản, bất kể chưa hết dịch.

[Download](#)

Ngày 29/07/2021 Tổng cục hải quan ban hành Công văn số 3795/TCHQ-GSQL về việc tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa EVFTA, Theo đó:

Theo thông báo từ Ủy ban châu Âu (EU), 02 nước gồm Công quốc Andorra và Cộng hòa San Marino sẽ áp dụng cơ chế tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa để hưởng thuế EVFTA tương tự như hàng hóa có xuất xứ từ EU.

Theo đó, nhà xuất khẩu của 02 nước này sẽ phải đăng ký mã số tương tự mã số REX để được tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa.

Tuy nhiên, từ năm 2022, thông tin về nhà xuất khẩu của Andorra và San Marino mới có thể tra cứu được trên cơ sở dữ liệu REX của EU. Trước mắt, khi làm thủ tục nhập khẩu cho các lô hàng có xuất xứ từ 02 nước này, Hải quan Việt Nam sẽ căn cứ hồ sơ nhập khẩu (trong đó có chứng từ tự chứng nhận xuất xứ) và kết quả kiểm tra thực tế hàng hóa (nếu có) để xác định xuất xứ hàng hóa.

[Download](#)

Ngày 30/07/2021 Tổng cục hải quan ban hành Công văn số 3836/TCHQ-GSQL về việc kiểm tra các lô hàng thuốc, nguyên liệu làm thuốc, theo đó:

Đối với các tờ khai hải quan đăng ký từ ngày 01/08/2021:

Cơ quan hải quan căn cứ kết quả phân luồng kiểm tra và chỉ dẫn kiểm tra trên hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan để xử lý:

- Đối với tờ khai hải quan luồng vàng: Cơ quan hải quan kiểm tra, đối chiếu nội dung khai hải quan với bộ hồ sơ hải quan theo quy định tại Nghị định số 54/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP) và hướng dẫn của Tổng cục Hải quan tại công văn số 6068/TCHQ-GSQL ngày 16/9/2020 về tăng cường kiểm tra thuốc, nguyên liệu làm thuốc nhập khẩu, nếu xác định phù hợp thì cơ quan hải quan thực hiện thông quan ngay theo quy định. Trường hợp hồ sơ không phù hợp hoặc nghi ngờ về tính xác thực của các chứng từ thuộc bộ hồ sơ hải quan thì chuyển luồng đỏ để kiểm tra thực tế hàng hóa theo hướng dẫn tại điểm b dưới đây.

- Đối với tờ khai hải quan luồng đỏ: Cơ quan hải quan kiểm tra, đối chiếu thực tế hàng hóa với thông tin khai trên tờ khai hải quan và bộ hồ sơ hải quan, đồng thời yêu cầu người khai hải quan xuất trình bản chính: Giấy ủy quyền, Giấy phép lưu hành sản phẩm, Phiếu kiểm nghiệm sản phẩm để kiểm tra, đối chiếu với bản sao (có xác nhận của doanh nghiệp) nộp kèm bộ hồ sơ nhập khẩu và xử lý theo hướng dẫn tại công văn số 401/TCHQ-GSQL ngày 23/07/2021 của Tổng cục Hải quan về việc kiểm tra hồ sơ các lô hàng thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

Đối với các tờ khai hải quan đăng ký trước ngày 01/08/2021:

- Việc kiểm tra hải quan tiếp tục thực hiện theo thông báo phân luồng trên hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan và hướng dẫn của Tổng cục Hải quan tại công văn số 401/TCHQ-GSQL nêu trên.

[Download](#)

Ngày 19/07/2021 Tổng cục hải quan ban hành Công văn số 3634/TCHQ-TXNK về trị giá tính thuế đối với sản phẩm thuế DNCX, cụ thể:

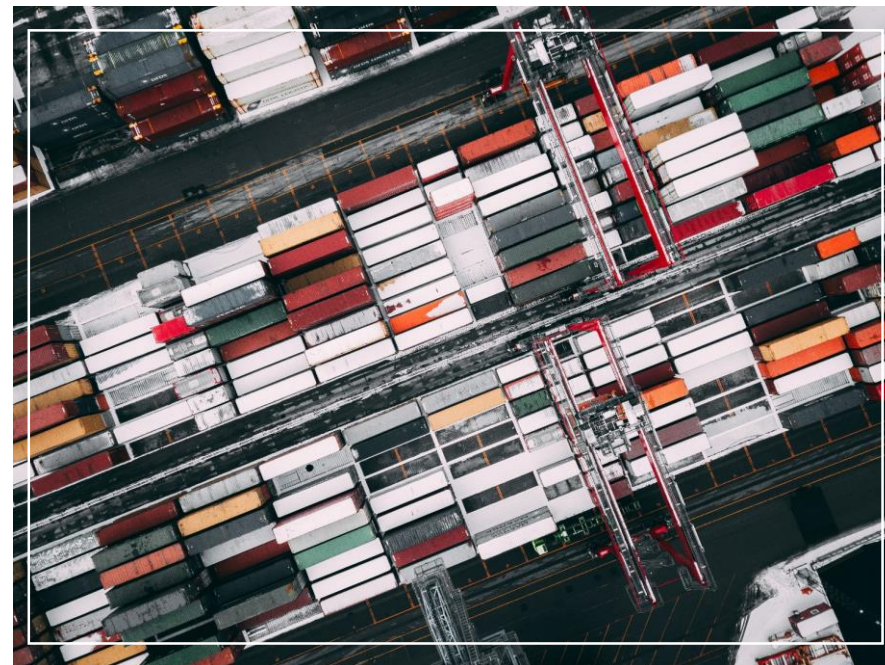
Theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Nghị định 134/2016/NĐ-CP, đối với sản phẩm được sản xuất tại khu phi thuế quan mà có sử dụng nguyên liệu nhập khẩu từ nước ngoài thì khi nhập vào nội địa phải kê khai nộp thuế nhập khẩu (NK).

Trường hợp doanh nghiệp nội địa nhập khẩu hàng hóa để sản xuất,

gia công xuất khẩu sau đó giao số hàng nhập khẩu hoặc bán thành phẩm sản xuất từ hàng nhập khẩu cho DNCX sản xuất, gia công thì khi nhập sản phẩm gia công trở lại nội địa phải khai nộp thuế NK.

Trị giá tính thuế NK là tiền thuế gia công, trị giá của số nguyên vật liệu sử dụng trong quá trình gia công do DNCX cung cấp và các khoản điều chỉnh (nếu có) theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Thông tư 39/2015/TT-BTC

[Download](#)



Thông tin liên hệ

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 12 - Tòa nhà 167 Bùi Thị Xuân,
P. Nguyễn Du, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (024) 6278.2904
Fax: (024) 6278.2905
Email: anviet@anvietcpa.com

VĂN PHÒNG HÀ NỘI

Tầng 9, tòa nhà AC - 78 Duy Tân,
P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: (024) 3795.8705
Fax: (024) 3795.8677
Email: anviet.hn@anvietcpa.com

VĂN PHÒNG HẢI PHÒNG

Số 12A khu BH 06, ô số 13 lô OTM-1,
Khu đô thị Vinhomes Imperia,
P. Thượng Lý, Q. Hồng Bàng, Hải Phòng
Tel: (0225) 384.2430
Fax: (0225) 384.2433
Email: anviet.hp@anvietcpa.com



Ông Vũ Bình Minh

Tổng Giám đốc

Tel: 0904.347.726

Email: minh.vu@anvietcpa.com



Ông Dương Đình Ngọc

Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0983 536 303

Email: ngoc.duong@anvietcpa.com



Bà Vũ Thị Hương Giang

Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0909 866 888

Email: giang.vu@anvietcpa.com